

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU,
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2020/HNGĐ - ST

Ngày: 31/8/2020

V/v: “*Tranh chấp hôn
nhân & gia đình*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đậu Cao Nhu và bà Lê Thị Thường.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại Hội trường tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 168/2020/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 06 năm 2020 theo quyết định hoãn phiên tòa số 44/2020/QĐXXST -HNGĐ, ngày 14 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1989 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm D, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Trần Thị Kiều O, sinh năm 1992, vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm D, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai; Nguyên đơn anh Trần Văn T trình bày: Anh và chị Trần Thị Kiều O đăng ký kết hôn vào ngày 10/10/2012 tại UBND xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ an, kết hôn tự nguyện. Quá trình chung sống, thời gian đầu sống bình thường nhưng đến tháng 7/2017 thì phát sinh mâu thuẫn; Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách vợ chồng không hợp nhau, chị O không quan tâm đến gia đình và vợ chồng sống ly thân từ tháng 01/2018 cho đến nay. Nay anh thấy tình

cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh xin được ly hôn chị O.

Về con: Anh và chị O có 01 con chung, tên cháu là Trần Minh Q, sinh ngày 12/3/2014; hiện nay con đang ở với anh; ly hôn anh đề nghị Tòa án giao con cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, anh không yêu cầu chị O cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết anh T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Bị đơn chị Trần Thị Kiều O vắng mặt, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, triệu tập đến trụ sở Tòa án để tham gia giải quyết vụ án, nhưng chị O vắng mặt, không có ý kiến bằng văn bản, không có lời khai gửi Tòa án.

Kết quả xác minh tại UBND xã SH: Anh T và chị O có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật. Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng anh T, chị O thì không ai khai báo nên UBND xã SH không nắm rõ. Hiện nay anh T và chị O đang sống ly thân. Chị O và anh T có 01 con chung là Trần Minh Q, sinh ngày 12/3/2014, hiện nay cháu đang ở với anh T. Chị O có đăng ký hộ khẩu tại xóm D, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An, hiện nay chị O thường xuyên không có mặt tại địa phương, chị đi đâu làm gì không khai báo với Công an xã SH nên không nắm rõ. Nay anh T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng; Người tham gia tố tụng trong vụ án là nguyên đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu về việc giải quyết vụ án; đề nghị Tòa án chấp nhận cho anh Trần Văn T được ly hôn chị Trần Thị Kiều O.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đây là vụ án Dân sự “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”.

[2] Về tố tụng: Bị đơn chị Trần Thị Kiều O có đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở xóm 4, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng chị O đều vắng mặt, không có lý do chính đáng; anh T có đơn xin

xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án T hành đưa vụ án ra xét xử.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Trần Văn T và chị Trần Thị Kiều O là hợp pháp, tuân thủ các điều kiện kết hôn theo luật định. Quá trình chung sống do tính cách vợ chồng không hợp nhau nên xảy ra nhiều mâu thuẫn và đã sống ly thân; trong quá trình giải quyết anh T kiên quyết ly hôn, chị O trốn tránh và không có biểu hiện gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng để xây dựng hạnh phúc gia đình, thể hiện qua việc Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng chị O vẫn cố tình vắng mặt không có lý do chính đáng. Vì vậy, căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho cho anh T được ly hôn chị O.

[4] Về con: Thời gian sống ly thân con chung Trần Minh Q, sinh ngày 12/3/2014 ở với anh T và hiện nay chị O vắng mặt không trình bày nguyện vọng, anh T có đề nghị giao con cho anh nuôi nên chấp nhận đề nghị này.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T không yêu cầu chị O cấp dưỡng nuôi con nên miễn xét.

[6] Về tài sản: Anh T không yêu cầu giải quyết nên miễn xét; chị O vắng mặt chưa có yêu cầu, khi nào chị O có yêu cầu sẽ xem xét giải quyết bằng một vụ án khác.

[7] Về án phí: Anh T thỏa thuận chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân & gia đình; Điều 147, Điều 227, Điều 338 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội.

Xử: Về tình cảm: Cho anh Trần Văn T được ly hôn với chị Trần Thị Kiều O.

Về con: Giao cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Minh Q, sinh ngày 12/03/2014.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị O vì anh T không yêu cầu.

Chị O có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

Án phí: Anh T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003775, ngày 09/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã SH;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Hà